**ĐỀ ĐẠT (THIẾU THÔNG TIN TRẢ SẢN PHẨM)**

| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****HUYỆN NÚI THÀNH** (Đề này có 2 trang) | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2022 – 2023**MÔN: NGỮ VĂN. LỚP 6Thời gian làm bài: 90 phút *(Không tính thời gian phát đề)* |
| --- | --- |

**I. ĐỌC HIỂU (6 Điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Những sự thay đổi của Trái Đất dù bên trong (sự thay đổi địa chất, núi lửa phun trào…) hay bên ngoài (thiên thạch va chạm) dù dần dần hay bất chợt, có thể khiến cho nhiều loài sinh vật biến mất, nhưng cũng khiến cho nhiều loài sinh vật thích nghi, tiến hoá và sinh sôi liên tục. Trái Đất đã cho chúng ta và muôn loài môi trường sống: những cánh rừng rậm bạt ngàn, những đồng cỏ xanh mướt, những dòng sông xanh thơ mộng, những núi non hùng vĩ, những đại dương bao la huyền bí…Dù loài người - sự sống có ý thức, hay bất kì hình thái sự sống nào khác trên Trái Đất, tất cả đều được Mẹ Thiên Nhiên nuôi dưỡng trong hàng triệu triệu năm với sự bao dung và lòng kiên nhẫn vô hạn.*

 *(Theo Trịnh Xuân Thuận, Nguồn gốc - Nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu.)*

**Chọn câu trả lời đúng:**

**Câu 1:** Văn bản trên thuộc thể loại gì?

A. Truyện ngắn B. Truyện truyền thuyết

C. Văn bản nghị luận D. Văn bản thông tin

**Câu 2:** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

1. Tự sự B. Miêu tả C. Nghị luận D. Thuyết minh

**Câu 3:** Theo tác giả, Trái Đất có ý nghĩa gì với con người và muôn loài?

A. Cho con người và muôn loài môi trường sống.

B. Cho con người và muôn loài nguồn dinh dưỡng.

C. Cho con người và muôn loài nước uống.

D. Cho con người và muôn loài kết bạn.

**Câu 4:** Nhiều loài sinh vật biến mất hoặc thích nghi, tiến hoá và sinh sôi liên tục trên Trái Đất là vì:

A. Môi trường sống trong lành sạch sẽ .

B. Sự thay đổi bên ngoài Trái Đất.

C. Sự thay đổi bên trong Trái Đất.

D. Sự thay đổi bên ngoài và bên trong Trái Đất.

**Câu 5:** Trong câu: *Dù loài người - sự sống có ý thức, hay bất kì hình thái sự sống nào khác trên Trái Đất, tất cả đều được Mẹ Thiên Nhiên nuôi dưỡng trong hàng triệu triệu năm với sự bao dung và lòng kiên nhẫn vô hạn”* có sử dụng biện pháp tu từ nào dưới đây?

A. So sánh B. Nhân hoá C. Hoán dụ D. Điệp ngữ

**Câu 6:** Cụm từ: *những cánh rừng rậm bạt ngàn* là:

A. cụm danh từ B. cụm động từ

C. cụm tính từ D. cụm danh từ và tính từ

**Câu 7**: Từ *“bao dung”* trong đoạn trích trên được hiểu như thế nào?

A. Là che chở, yêu thương hết mực.

B. Là bao bọc hết mọi thứ để mọi việc thuận lợi nhất.

C. Là bao che hết mọi khuyết điểm để đạt được điều mong muốn.

D. Là tôn trọng, thấu hiểu, có thể chấp nhận một số hạn chế để hướng tới điều tốt đẹp hơn.

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8:** Nêu khái quát nội dung của đoạn trích trên?

**Câu 9:** Đoạn trích trên gởi đến người đọc thông điệp gì?

**Câu 10**: Em cần làm gì để bảo vệ Trái đất – Ngôi nhà chung của con người và muôn loài?

**II. LÀM VĂN(4,0 điểm):**

Em hãy đóng vai nhân vật kể lại một câu chuyện cổ tích mà em yêu thích. (Câu chuyện ngoài sách giáo khoa Ngữ văn 6, tập 2 - Sách Kết nối tri thức với cuộc sống)

……………..Hết………………..

| PHÒNG GD&ĐTNÚI THÀNH |  **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022-2023** |
| --- | --- |

 **HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

(Hướng dẫn chấm này có 03 trang)

 **A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của thí sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý *Hướng dẫn chấm.*

- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.

- Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.25 điểm, sau đó làm tròn theo quy định.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**Phần I:** ĐỌC HIỂU

**1. Trắc nghiệm khách quan(3.5đ)**

| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Phương án trả lời | D | D | A | D | B | A | D |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

**2. Tự luận:**

**Câu 8: (0,5 điểm)**

Học sinh có thể trả lời như sau:

- Đoạn trích trình bày về mối quan hệ giữa Trái Đất với muôn loài.

- Nhấn mạnh vai trò của Trái Đất với muôn loài.

***Hướng dẫn chấm:***

*- Học sinh nêu đầy đủ các ý như trên: 0,5 điểm*

*- Học sinh nêu được 1 ý: 0.25 điểm*

*- Học sinh nêu không đúng các ý trong đáp án hoặc không nêu: 0.0 điểm*

*\* Lưu ý: Tùy mức độ trả lời của học sinh mà giáo viên linh hoạt ghi điểm*

**Câu 9: (1,0 điểm)**

Học sinh nêu được suy nghĩ của bản thân về thông điệp đoạn trích gởi đến, có thể trình bày theo những gợi ý sau:

- Trái Đất có vai trò quan trọng với muôn loài.

- Hãy chung tay bảo vệ Trái Đất, ngôi nhà chung.

- ...

***Hướng dẫn chấm:***

*- Học sinh nêu được thông điệp, trình bày mạch lạc, logic. .(1,0 điểm)*

*- Học sinh nêu được thông điệp nhưng trình bày chưa mạch lạc, logic. (0,5 - 0.75 điểm)*

*- Học sinh nêu thông điệp còn mơ hồ, diễn đạt còn vụng về. (0.25 điểm)*

*- Học sinh có nêu thông điệp nhưng không phù hợp, hoặc không nêu. (0.0 điểm)*

*\* Lưu ý: Tùy mức độ trả lời của học sinh mà giáo viên linh hoạt ghi điểm.*

**Câu 10 (1,0 điểm)**

Học sinh có thể nêu những việc làm khác nhau song phải phù hợp với yêu cầu của đề, khả năng và chuẩn mực đạo đức, pháp luật.

Sau đây là một số gợi ý:

- Trồng cây xanh.

- Bỏ rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi.

- Tham gia các chiến dịch tình nguyện bảo vệ môi trường như: dọn vệ sinh nơi công cộng, ngày chủ nhật xanh…

- Tuyên truyền vận động mọi người nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường.

- …

*Hướng dẫn chấm:*

*- Học sinh nêu được 04 việc làm phù hợp: 1,0 điểm.*

*- Học sinh nêu được 03 việc làm phù hợp: 0.75 điểm.*

*- Học sinh nêu được 02 việc làm phù hợp: 0.5 điểm*

*- Học sinh nêu được 01 việc làm phù hợp: 0.5 điểm*

*- Học sinh không trả lời hoặc trả lời không liên quan: 0.0 điểm*

**Phần II: PHẦN VIẾT(4.0 ĐIỂM)**

**A. BẢNG ĐIỂM CHUNG CHO TOÀN BÀI:**

| Tiêu chí | Điểm |
| --- | --- |
| 1. Cấu trúc bài văn
 | 0.5 |
| 1. Nội dung
 | 2.0 |
| 1. Trình bày, diễn đạt
 | 1.0 |
| 1. Sáng tạo
 | 0.5 |

**B. BẢNG CHẤM ĐIỂM CỤ THỂ CHO TỪNG TIÊU CHÍ**

| **1. Tiêu chí 1: Cấu trúc bài văn (0.5 điểm)** |
| --- |

| Điểm | Mô tả tiêu chí | Ghi chú |
| --- | --- | --- |
| 0.5 | Bài viết đủ 3 phần: Phần mở bài, thân bài, kết bài; phần thân bài: biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau. | - Mở bài: Đóng vai nhân vật giới thiệu về bản thân và câu chuyện định kể- Thân bài: Kể lại diễn biến câu chuyện:+ Xuất thân của nhân vật.+ Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.+ Diễn biến chính:.Sự việc 1.Sự việc 2.Sự việc 3….- Kết bài: Kể kết cục câu chuyện.Nêu bài học rút ra từ câu chuyện. |
| 0.25 | Bài viết đủ 3 phần nhưng thân bài chỉ có một đoạn. |
| 0.0 | Chưa tổ chức bài văn gồm 3 phần (thiếu phần mở bài hoặc kết bài, hoặc cả bài viết là một đoạn văn chưa hoàn chỉnh) |
| **2. Tiêu chí 2: Nội dung (2.0 điểm)** |
| Điểm | Mô tả tiêu chí | Ghi chú |
| 2.0 điểm | - Chọn đúng ngôi kể.- Phải giới thiệu được nhân vật và câu chuyện được kể.- Giới thiệu xuất thân của nhân vật, hoàn cảnh diễn ra sự việc.- Kể lại sự việc đảm bảo theo cốt truyện.- Kể kết quả sự việc và bài học rút ra qua câu chuyện.- Có sự sáng tạo trong kể chuyện. | - HS triển khai bài văn theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác và kỹ năng làm văn tự sự, bài làm biết tổ chức thành nhiều đoạn văn đảm bảo bố cục 3 phần và chia đoạn hợp lí.- Biết sắp xếp sự việc diễn ra theo trình tự thời gian: từ sự việc mở đầu, đến sự việc kết thúc bám vào cốt truyện.- Trong quá trình kể chuyện phải biết sử dụng ngôi kể hợp lí, đóng vai nhân vật phù hợp để câu chuyện hấp dẫn hơn và sâu sắc hơn.\*Có thể sáng tạo: chi tiết hoá những chi tiết còn chung chung; gia tăng yếu tố kì ảo, tưởng tượng; tăng cường bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc, đánh giá của người kể chuyện; tăng thêm miêu tả, bình luận, liên tưởng... |
| 1.0- 1.5 | - Chọn đúng ngôi kể.- Giới thiệu được nhân vật và câu chuyện.- Kể diễn biến sự việc nhưng còn thiếu một vài chi tiết.- Có kết cục sự việc .- Chưa rút ra bài học. |
| 0.25- 0.5 | - Bài viết có giới thiệu nhân vật và câu chuyện.- Có kể sự việc xảy ra chưa đầy đủ, sắp xếp sự việc chưa theo trình tự hợp lí.- Chưa có kết cục .- Chưa rút ra bài học. |
| 0.0 | - Học sinh không làm bài.-Truyện kể không phải là chuyện cổ tích. |
| **3. Tiêu chí 3: Diễn đạt, trình bày (1.0 điểm)** |
| Điểm | Mô tả tiêu chí |
| 0.75 - 1.0 | Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |
| 0.25 - 0.5 | Mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |
| **4.Tiêu chí 4: Sáng tạo (0.5 điểm)** |
| Điểm | Mô tả tiêu chí |
| 0.5 | Có sáng tạo trong cách diễn đạt. |
| 0.25 | Có thể hiện được sự sáng tạo nhưng chưa đậm nét. |
| 0.0 | Chưa có sáng tạo. |

Hết